

Số: 73 /HD-PGDĐT

Ea Kar, ngày 11 tháng 02 năm 2022

V/v Đánh giá SKKN, GPCT năm  
2021; triển khai SKKN, GPCT  
năm 2022

**Kính gửi: Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trong huyện**

Căn cứ Nghị định 91/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thi đua - Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV, ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng

Căn cứ Quyết định số 3157/QĐ-UBND, ngày 07/12/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định xét công nhận phạm vi ảnh hưởng của thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu trong khen thưởng các danh hiệu thi đua;

Căn cứ Công văn số 634/PH-PGDĐT, ngày 06/10/2021 của Phòng GDĐT Ea Kar, về Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm học 2021-2022;

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn các đơn vị trường học thực hiện về viết, đánh giá và công nhận sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp công tác theo các yêu cầu sau đây:

**I. Đánh giá SKKN, GPCT năm 2021, triển khai SKKN, giải pháp công tác năm 2022.**

**1.Đánh giá năm 2021:**

Sau khi triển khai hướng dẫn Sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp công tác, Phòng GDĐT đã nhận được kết quả đăng ký và hồ sơ của các đơn vị, với số lượng đông đảo, kết quả đã thu nhận được 268 đề tài, Phòng GDĐT phối hợp Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện thành lập Hội đồng xét duyệt, chấm SKKN, GPCT năm 2021.

Kết quả như sau:

Đã xếp loại 244/268, tỉ lệ 91,4%; Trong đó: loại A: 03 đề tài. Loại B: 20 đề tài, loại C: 221 đề tài, chia ra (Mầm non 65, TH 89, THCS 90)

Trong số các đề tài được xếp loại, có một số đề tài có tính thực tiễn cao, được khảo nghiệm, áp dụng vào thực tế tại đơn vị. Phòng GDĐT đã đưa một số sáng kiến tiêu biểu lên Website của Phòng để các đơn vị tham khảo.

Không xếp loại có 23 đề tài, trong đó: sai đăng ký đầu năm, một số đề

tài thiếu thực tiễn, không khảo nghiệm thực tế, Download từ mạng Internet

## **2. Triển khai sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp công tác năm 2022:**

### **2.1. Mục đích, yêu cầu**

#### **a. Mục đích:**

- Nhằm phát huy tinh thần lao động sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và thực hiện tốt cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công đoàn Giáo dục Việt Nam phát động. Trên cơ sở đó, chọn những sáng kiến có giá trị, mang lại hiệu quả thiết thực để phổ biến, nhân rộng; ghi nhận các cá nhân có những giải pháp sáng tạo, có giá trị thực tiễn, làm căn cứ cho việc xét công nhận danh hiệu thi đua các cấp, danh hiệu nhà giáo cao quý và đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

Giúp các đơn vị trong toàn ngành đi sâu vào nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, nâng cao năng lực và bồi dưỡng đội ngũ ngày càng vững về chuyên môn nghiệp vụ, năng lực thực tiễn, nghiên cứu khoa học và khả năng tự học.

#### **b. Yêu cầu:**

Nội dung của Đề tài phải thể hiện được các giải pháp, biện pháp, cách làm nhằm thực hiện mục đích, yêu cầu đề ra. Nêu bật kết quả đạt được (kết quả định tính và định lượng, trên cơ sở khảo sát, đánh giá khoa học, khách quan; có so sánh, đối chiếu giữa năm sau với năm trước khi áp dụng giải pháp, sáng kiến).

- Lý giải một cách khoa học phù hợp với các giải pháp đã thực hiện sát với quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giáo dục và đúng với qui chế chuyên môn. Trình bày các yêu cầu về điều kiện, hoàn cảnh cụ thể để áp dụng sáng kiến đã nêu; những vấn đề còn bỏ ngỏ để đồng nghiệp tiếp tục nghiên cứu bổ sung,

- Khi áp dụng đề tài cần phải nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ của tài liệu, công nghệ mới được cá nhân tham khảo áp dụng (*tên đề tài, tác giả, nơi phát hành – nếu có*) và tóm tắt giải pháp, kinh nghiệm được tác giả trình bày áp dụng trong trường hợp cụ thể; Những sáng tạo trong khi áp dụng, hoặc bổ sung những đề xuất, kiến nghị (*nếu có*).

- Về việc thực hiện sáng kiến kinh nghiệm đòi hỏi phải có quá trình nghiên cứu, khảo nghiệm, áp dụng thực tiễn..., chính vì vậy, các cá nhân có thể lựa chọn giải pháp công tác để thực hiện thay cho sáng kiến kinh nghiệm.

#### **c. Nội dung sáng kiến, giải pháp công tác.**

- Nội dung của đề tài đề cập đến những vấn đề về đổi mới Giáo dục và Đào tạo trong giai đoạn hiện nay, bao gồm:

+ Sáng kiến hoặc giải pháp **quản lý**: Cách thức tổ chức điều hành, chỉ đạo

+ Sáng kiến hoặc giải pháp **tác nghiệp**: Phương pháp thực hiện các thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ

+ Sáng kiến hoặc giải pháp **ứng dụng** tiến bộ kỹ thuật vào thực tiễn

Có thể tập trung nghiên cứu sâu vào những lĩnh vực như sau:

-Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, triển khai các mặt hoạt động trong nhà trường.

- Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy bộ môn, phương pháp kiểm tra, đánh giá cho điểm học sinh phù hợp yêu cầu đổi mới của ngành và đáp ứng với yêu cầu xã hội.

- Đổi mới công tác tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên.

- Đổi mới thực hiện tổ chức hoạt động các phòng học bộ môn, phòng thiết bị và đồ dùng dạy học, phòng thí nghiệm và tổ chức hoạt động thư viện, cơ sở thực hành, thực tập.

- Đổi mới nội dung, phương pháp tổ chức, cách thức quản lý các hoạt động tập thể trong và ngoài giờ lên lớp; đổi mới trong tổ chức học 2 buổi/ngày; tổ chức nội trú, bán trú trong nhà trường; xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; đổi mới công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp và hoạt động đoàn thể.

- Đổi mới việc ứng dụng thành tựu khoa học tiên tiến, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý và giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các lĩnh vực hoạt động; kinh nghiệm xây dựng các phần mềm tin học, giáo án điện tử.

- Đổi mới phương pháp sử dụng các đồ dùng dạy học tự làm và thiết bị dạy học hiện đại vào giảng dạy, tổ chức dạy học trực tuyến ...

- Giải pháp khắc phục tình trạng học sinh bỏ học; khắc phục tình trạng dạy thêm học thêm trái quy định.

- Khắc phục tình trạng lạm thu trong trường học; giữ gìn an ninh trật tự trường học; nâng cao chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém, vệ sinh, an toàn thực phẩm, an ninh trật tự... hoặc những vấn đề nổi cộm tồn tại tại đơn vị mình cần quan tâm.

### **III. Cấu trúc một sáng kiến, giải pháp**

- Về cách viết một sáng kiến hoặc một giải pháp, tùy từng lĩnh vực, từng bộ môn, nhưng thống nhất dàn ý chung như sau:

Trang bìa

Mục lục

Giải thích từ ngữ, danh mục các chữ viết tắt

#### **Phần mở đầu:**

1. Lý do chọn đề tài.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ của đề tài.
3. Đối tượng nghiên cứu
4. Giới hạn của đề tài
5. Phương pháp nghiên cứu.

**Phần nội dung**

1. Cơ sở lý luận (ngắn gọn, nêu những nội dung liên quan đến đề tài nghiên cứu)

2. Thực trạng vấn đề nghiên cứu.

Phân tích, đánh giá các nội dung, vấn đề về thực trạng mà đề tài đã đặt ra, cần có số liệu cụ thể minh họa.

3. Nội dung và hình thức của giải pháp/ biện pháp

a. Mục tiêu của giải pháp/ biện pháp

b. Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp/ biện pháp

c. Mối quan hệ giữa các giải pháp/ biện pháp (*nếu có*)

d. Kết quả khảo nghiệm, áp dụng vào thực tiễn của đơn vị; giá trị khoa học của vấn đề nghiên cứu; phạm vi và hiệu quả ứng dụng, (*cần xác định rõ thước đo hiệu quả của ứng dụng, có số liệu định tính, định lượng minh họa*).

**Phần kết luận, kiến nghị**

1. Kết luận: Viết ngắn gọn, khái quát, không cần số liệu

- Nêu khái quát các nội dung nghiên cứu

- Kết quả của nội dung nghiên cứu đó.

2. Kiến nghị: Viết ngắn gọn và xuất phát từ nội dung nghiên cứu đề tài.

Trang cuối, giới thiệu *Tài liệu tham khảo*.

Yêu cầu số trang của 1 sáng kiến, giải pháp công tác không quá 35 trang khổ giấy A4, Font chữ Times New Roman, cỡ chữ 14, đóng bìa.

**III. Đánh giá một sáng kiến, giải pháp công tác**

1. Bảng tính điểm các tiêu chuẩn và tiêu chí:

| TIÊU CHUẨN |  | TIÊU CHÍ |   | ĐIỂM |
|------------|--|----------|---|------|
| I          | TÍNH KHOA HỌC, SỰ PHẠM (Tối đa: 20 điểm) | 1        | Đảm bảo tính chính xác, khoa học bộ môn, quan điểm tư tưởng   | 5    |
|            |  | 2        | Luận cứ, luận chứng đúng, bố cục hợp lý   | 5    |
|            |  | 3        | Trình bày mạch lạc, đúng văn phong khoa học, không sai sót về khái niệm, câu và văn bản.<br>Đảm bảo nội dung, hình thức, cấu trúc và phương pháp trình bày dễ hiểu. | 5    |

|     |  |   |  |    |
|-----|--|---|--|----|
|     |  | 4 | Sử dụng và kết hợp hợp lý các phương pháp phù hợp với từng đặc trưng bộ môn, phương pháp sư phạm.                      | 5  |
| II  | TÍNH MỚI, TÍNH SÁNG TẠO (Tối đa: 40 điểm)  | 1 | Thể hiện rõ đối tượng, nội dung và hình thức nghiên cứu mới  | 5  |
|     |  | 2 | Đánh giá đúng đối tượng, lý giải đúng vấn đề, lý giải được hạn chế của cách làm cũ, tìm được cách làm mới hiệu quả hơn | 10 |
|     |  | 3 | Có hướng hoặc phương pháp nghiên cứu mới, tìm được giải pháp, quy trình mới  | 15 |
|     |  | 4 | Vận dụng vào công việc của bản thân mang lại hiệu quả cao hơn so với những tài liệu cũ, cách làm cũ                    | 10 |
| III | TÍNH HIỆU QUẢ, THỰC TIỄN (Tối đa: 40 điểm) | 1 | Các giải pháp mang lại hiệu quả hơn trước<br>Giải quyết được các vấn đề đặt ra có tính thuyết phục cao                 | 20 |
|     |  | 2 | Đem lại lợi ích thực sự trong hoạt động giáo dục và đào tạo  | 10 |
|     |  | 3 | Khả năng áp dụng được nhiều đối tượng, nhiều nơi trong điều kiện cho phép. Đảm bảo ứng dụng thực tiễn rộng rãi         | 10 |

Tổng cộng: 100 điểm. Cho điểm các tiêu chí đến điểm 1,0.

2. Xếp loại sáng kiến:

- Loại A: Từ 85 đến 100 điểm, trong đó tiêu chuẩn II từ 25 điểm trở lên và tiêu chí 1 của tiêu chuẩn III đạt 15 điểm trở lên

- Loại B: Từ 75 đến 84 điểm, trong đó tiêu chí 1 của tiêu chuẩn III đạt 15 điểm trở lên

- Loại C: Từ 60 đến 74 điểm

- Dưới 60 điểm: Không xếp loại.

#### IV. Một số quy định

##### 1. Hình thức trình bày trang bìa:

- Đầu trang:

Tên đơn vị: ở đầu trang bìa

- Giữa trang:

+ Tên đề tài (*ngắn gọn, phản ánh đúng trọng tâm đề tài*)

+ Loại đề tài (*thuộc bộ môn hoặc lĩnh vực nào?*)

+ Tác giả: 1 cá nhân (*không xét đánh giá đề tài tập thể 2 người trở lên*), chức danh, bộ môn giảng dạy hoặc phụ trách.

- Cuối trang: Tháng, năm thực hiện

- Văn bản sáng kiến giấy được in (Font: Times New Roman, size 14).  
Đóng quyển (đóng bìa, dán gáy), không có lỗi chính tả, lỗi cú pháp.

- Gửi bản in cho Hội đồng chấm cấp huyện

## **2. Quy trình chấm**

### **2.1. Cấp cơ sở và cấp huyện**

#### **\*Đối với các trường mầm non, tiểu học, THCS**

- Các đơn vị trường thành lập Hội đồng Khoa học cấp cơ sở để chấm, xét duyệt và công nhận kết quả. Những đề tài được công nhận cấp cơ sở từ loại B trở lên mới đề nghị gửi lên Hội đồng Khoa học huyện (qua Phòng GDĐT) để chấm, xét duyệt và công nhận. Mỗi sáng kiến, giải pháp phải được Hiệu trưởng nhà trường xác minh (*có xác nhận xếp loại, ký, đóng dấu*).

- Khi các trường tổ chức chấm đề tài, trong quá trình chấm, khảo nghiệm mời cán bộ, chuyên viên Phòng GDĐT được phân công theo địa bàn để theo dõi, tư vấn, giúp đỡ.

#### **\*Đối với Phòng GDĐT**

- Tham mưu cho UBND huyện thành lập Hội đồng Khoa học chấm các đề tài, cấp huyện;

- Là cơ quan thường trực, có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai viết, thu nhận đề tài, tham mưu cho Hội đồng phân công tổ chức chấm.

- Tham mưu cho Hội đồng lên kế hoạch tổ chức khảo sát thực tế đối với 1 số đề tài đạt yêu cầu từ loại B trở lên, lập hồ sơ và đề nghị UBND huyện ban hành Quyết định công nhận đề tài cấp huyện.

- Dự trù kinh phí, chi trả chế độ cho các thành viên HĐ khoa học và bố trí văn phòng phẩm, các điều kiện làm việc cho HĐ khoa học.

- Lưu trữ hồ sơ tại Phòng GDĐT theo quy định.

#### **c. Yêu cầu chấm**

- Thực hiện đúng quy trình, đảm bảo tính khách quan và công bằng.

- Mỗi đề tài phải đảm bảo được ít nhất 2 giám khảo chấm độc lập.

- Giám khảo phải là những cán bộ, giáo viên đúng chuyên môn, có uy tín, kinh nghiệm và thành tích cao trong dạy học, công tác, tích cực tham gia phong trào viết và áp dụng sáng kiến, có đề tài được xếp loại từ cấp huyện trở lên.

### **2.2 Cấp huyện.**

- Sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp công tác đạt giải A, B, C được UBND huyện ra quyết định công nhận, trên cơ sở đó các đơn vị, các cụm thi đua, Phòng GDĐT lấy căn cứ để phân loại thi đua, khen thưởng năm học 2021-2022;

- Sáng kiến, giải pháp được công nhận cấp huyện được giải A đối với cá nhân được đề nghị chiến sĩ thi đua cấp tỉnh làm thủ tục, hồ sơ sẽ được Hội đồng thi đua cấp huyện nộp lên tỉnh thông qua Sở GDĐT đề Sở tổng hợp đề nghị Hội đồng thi đua cấp tỉnh chấm, xét duyệt và công nhận.

### **3. Hồ sơ sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp công tác:**

#### **3.1. Quy định chung:**

- Hồ sơ chấm, xét duyệt và công nhận sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp công tác được lưu trữ ở từng cấp.

- Sau khi chấm xong, Hội đồng khoa học huyện làm tờ trình đề nghị Ủy ban nhân dân huyện công nhận kinh nghiệm, giải pháp công tác

- Đối với những đề tài có đĩa minh họa, yêu cầu phải ghi rõ (*có đĩa kèm theo*) trong danh sách kinh nghiệm, giải pháp công tác của đơn vị để tránh trường hợp đĩa minh họa bị thất lạc.

#### **3.2. Hồ sơ xét duyệt tại trường gồm :**

- + Danh sách đăng ký dự thi SKKN, GPCT của trường từ đầu năm học.
- + Quyết định thành lập Hội đồng xét duyệt, chấm SKKN, GPCT;
- + Biên bản xét duyệt, chấm SKKN, GPCT (ghi đầy đủ ưu, nhược điểm)
- + Quyết định công nhận sáng kiến kinh nghiệm, Giải pháp công tác kèm theo danh sách công nhận cấp trường;
- + Các phiếu chấm, biên bản tổ chấm ....

Sau khi tổ chức xong, các trường hoàn thiện hồ sơ lưu tại trường và hồ sơ gửi về Phòng Giáo dục qua 02 kênh (gửi công văn và qua Email nội bộ của Phòng GDĐT) .

#### **3.3. Hồ sơ gửi về Phòng GDĐT gồm :**

- + Quyết định thành lập Hội đồng xét duyệt, chấm SKKN cấp trường ;
- + Biên bản xét duyệt, chấm SKKN cấp trường;
- + Quyết định công nhận sáng kiến kinh nghiệm kèm theo danh sách công nhận SKKN cấp trường;
- + Tờ trình về việc đề nghị cấp huyện chấm và xét duyệt SKKN, GPCT ;
- + Danh sách đăng ký dự thi SKKN, GPCT cấp huyện;
- + Sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp công tác của cá nhân (kèm theo phiếu chấm ghim ở cuối, không đóng vào tập)

#### **4. Biểu mẫu chấm:**

Các biểu mẫu, danh sách, phiếu chấm gồm các tiêu chuẩn và tiêu chí ở mục III.

#### **5. Thời gian thực hiện :**

- Sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp công tác gửi về bộ phận thi đua Phòng GDĐT trước ngày 08/4/2022 ( kèm theo các biểu mẫu). Quá thời hạn quy định Phòng GDĐT không nhận sáng kiến của đơn vị nộp muộn và không đạt yêu cầu.

#### **Lưu ý:**

- Hội đồng sáng kiến kinh nghiệm cấp huyện sẽ không chấm các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp công tác đã công nhận các năm trước, những sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp công tác không đúng đề tài đã đăng ký đầu năm hoặc không đăng ký nhưng vẫn làm sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp công tác.

- Những sáng kiến sao chép của nhau, sao chép trên mạng, sao chép lại ở các loại sách báo, tạp chí liên quan đến (*mục 2. Thực trạng vấn đề nghiên cứu; 3. Nội dung và hình thức của giải pháp tại phần II. Phần nội dung*) là những sáng kiến phạm quy. Cá nhân nào có sáng kiến bị phát hiện là phạm quy, cá nhân đó sẽ không được xét duyệt các danh hiệu thi đua từ cấp trường và các đơn vị có cá nhân phạm quy sẽ bị đánh giá thi đua của đơn vị, đồng thời Phòng GDĐT công khai danh sách các cá nhân không đạt trên Email nội bộ.

Những văn bản hướng dẫn viết, đánh giá và công nhận sáng kiến, giải pháp công tác trước hướng dẫn này được bãi bỏ.

***Nơi nhận:***

- Như trên; ( thực hiện)
- UBND huyện (báo cáo);
- Lãnh đạo Phòng GD;
- Lưu VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Nguyễn Thanh Dương**